



- Họ và tên thường dùng: **LƯƠNG VĂN ANH**
- Họ và tên khai sinh: **LƯƠNG VĂN ANH**
Các bí danh/tên gọi khác (nếu có): Không.
- Ngày, tháng, năm sinh: 03/7/1975.
- Giới tính: Nam.
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
- Nơi đăng ký khai sinh: Phường Tiên Sơn, tỉnh Ninh Bình.
- Quê quán: Phường Tiên Sơn, tỉnh Ninh Bình.
- Nơi đăng ký thường trú: Số 6, Khu XL 2, Ngõ 192, Đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội.
Nơi ở hiện nay: Như trên.
- Dân tộc: Kinh.
- Tôn giáo: Không.
- Trình độ:
- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông. - Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học ngành công trình thủy lợi.

- Học vị: Thạc sĩ, Tiến sĩ ngành công trình thủy lợi. Học hàm: Phó Giáo sư.
- Lý luận chính trị: Cao cấp. - Ngoại ngữ: Anh B2 Châu Âu.

12. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức.

13. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Phó Cục trưởng Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

14. Nơi công tác: Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

15. Ngày vào Đảng: 15/8/2011. - Ngày chính thức: 15/8/2012.

- Chức vụ trong Đảng: Phó Bí thư Đảng ủy Cục, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
- Ngày ra khỏi Đảng (nếu có): Không.

Lý do ra khỏi Đảng: Không.

16. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không.

- Tên tổ chức đoàn thể: Không.

- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.

17. Tình trạng sức khỏe: Tốt.

18. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: 01 Huân chương lao động hạng Nhì; 03 Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ năm 2011, năm 2014, năm 2022.

19. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích.

20. Là đại biểu Quốc hội khóa (nếu có): Không.

21. Là đại biểu Hội đồng nhân dân (nếu có): Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ 8/1999 đến 6/2005	- Cán bộ kỹ thuật công tác tại Trạm trung chuyển vật tư và chuyển giao công nghệ cấp nước và VSMT Nông thôn - Trung tâm Nước sạch và VSMT Nông thôn.
Từ 7/2005 đến 3/2009	- Cán bộ kỹ thuật Phòng Khoa Công nghệ - Trung tâm Quốc gia Nước sạch và VSMT nông thôn.
Từ 4/2009 đến 5/2009	- Phó Giám đốc Trung tâm Tư vấn và Chuyển giao công nghệ cấp Nước và VSMT Trung tâm Quốc gia Nước sạch và VSMT nông thôn.
Từ 5/2009 đến 02/2013	- Giám đốc Trung tâm Tư vấn và Chuyển giao công nghệ cấp Nước và VSMT Trung tâm Quốc gia Nước sạch và VSMT nông thôn.
Từ 3/2013 đến 02/2015	- Phó Giám đốc Trung tâm Quốc gia Nước sạch và VSMT nông thôn kiêm Giám đốc Trung tâm Tư vấn và Chuyển giao công nghệ cấp Nước và VSMT.
Từ 3/2015 đến 4/2015	- Phó Giám đốc Trung tâm Quốc gia Nước sạch và VSMT nông thôn kiêm Giám đốc Trung tâm Tư vấn và Chuyển giao công nghệ cấp Nước và VSMT. Chủ tịch Công đoàn Trung tâm Quốc gia.
Từ 5/2015 đến 11/2015	- Bí thư Chi bộ, Phó Giám đốc Trung tâm Quốc gia Nước sạch và VSMT nông thôn kiêm Giám đốc Trung tâm Tư vấn và Chuyển giao công nghệ cấp Nước và VSMT. Chủ tịch Công đoàn Trung tâm Quốc gia.
Từ 12/2015 đến 10/2016	- Bí thư Chi bộ, Phó Giám đốc Trung tâm Quốc gia Nước sạch và VSMT nông thôn kiêm Giám đốc Trung tâm Tư vấn và Chuyển giao công nghệ cấp Nước và VSMT.
Từ 11/2016 đến 8/2019	- Bí thư Chi bộ, Giám đốc Trung tâm Quốc gia Nước sạch và VSMT nông thôn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
Từ 9/2019 đến 02/2023	- Phó Bí thư Đảng ủy Tổng cục, Phó Tổng Cục trưởng Cục Thủy lợi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
Từ 02/2023 đến 3/2025	- Phó Bí thư Đảng ủy Cục, Phó Cục trưởng Cục Thủy lợi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
Từ 3/2025 đến nay	- Phó Bí thư Đảng ủy Cục, Phó Cục trưởng Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.